

Số: 569 /CBTT - HLC

Hạ Long, ngày 27 tháng 3 năm 2023

## CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quý Cổ đông của Công ty.

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần than Hà Lâm – Vinacomin thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các Quý cổ đông của Công ty như sau:

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LÂM –VINACOMIN

- Mã chứng khoán: HLC

- Địa chỉ trụ sở: Số 1, phố Tân Lập, phường Hà Lâm, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Điện thoại liên hệ: 0333.825339

Fax: 0333.821203

- Email:....

Website: <https://halamcoal.com.vn/>

2. Nội dung thông tin công bố

- BCTC năm 2022 đã được kiểm toán.

BCTC riêng (TCNY không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc);

BCTC hợp nhất (TCNY có công ty con);

BCTC tổng hợp (TCNY có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng);

- Các trường hợp thuộc diện phải giải trình nguyên nhân:

+ Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC (đối với BCTC được kiểm toán năm 2022):

Có

Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có

Không

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại (đối với BCTC được kiểm toán năm 2022):



Có Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

 Có Không

+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo có thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước?

 Có Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

 Có Không

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại?

 Có Không

Văn bản giải trình trường hợp tích có:

 Có Không

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử Công ty vào ngày 28/3/2023 tại đường dẫn: <https://halamcoal.com.vn/blogs/quan-he-co-dong>

3. Báo cáo về các giao dịch có giá trị từ 35% tổng tài sản trở lên trong năm 2022: Không có

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi
- Chủ tịch HĐQT, Giám đốc (thay b/c).
- Lưu VP, Thư ký Công ty (M3).

**Tài liệu đính kèm:**

- BCTC năm 2022.
- Văn bản giải trình.

**Người UQCBTT****Liêu Hồng Minh****(Phó phòng Đầu tư – Môi trường)**

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LÂM - VINACOMIN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

số 570 /HLC-KTTC  
V/v: Giải trình chênh lệch LN sau thuế  
năm 2022 trước và sau kiểm toán

Hạ Long, ngày 27 tháng 03 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;  
Các cổ đông của Công ty.

Thực hiện nội dung của Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính và các văn bản quy định của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, khoản chênh lệch lợi nhuận sau thuế giữa BCTC năm 2022 trước và sau kiểm toán của Công ty Cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	BCTC năm 2022 sau kiểm toán	BCTC năm 2022 trước kiểm toán	Chênh lệch
Lợi nhuận sau thuế	78.624.118.653	44.378.149.115	34.245.969.538

Khoản chênh lệch lợi nhuận sau thuế của BCTC năm 2022 trước và sau kiểm toán là 34.245.969.538 đồng là do Công ty điều chỉnh lại khoản phân bổ chi phí Khoan thăm dò Đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng trong ranh giới Giấy phép khai thác số 2497/GP-BTNMT ngày 28/11/2008 mỏ than Hà Lâm; đồng thời điều chỉnh một số chi phí khấu hao máy móc thiết bị.

Chúng tôi cam đoan những thông tin trên báo cáo tài chính là hoàn toàn chính xác và có tính minh bạch cao.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- VP (công bố trên Website);
- Lưu: VP; KTTC



**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LÂM - VINACOMIN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

số 571 /HLC-KTTC  
V/v: Giải trình chênh lệch LN sau thuế  
năm 2022 sau kiểm toán so với cùng kỳ

Hạ Long, ngày 27 tháng 03 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;  
Các cổ đông của Công ty.

Thực hiện nội dung của Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính và các văn bản quy định của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, khoản chênh lệch lợi nhuận sau thuế giữa BCTC năm 2022 sau kiểm toán và BCTC năm 2021 sau kiểm toán của Công ty Cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Chênh lệch
Lợi nhuận sau thuế	78.624.118.653	69.625.673.080	8.998.445.573

Khoản chênh lệch lợi nhuận sau thuế năm 2022 sau kiểm toán so với cùng kỳ là 8.998.445.573 đồng nguyên nhân là do năm 2022 Công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch Hợp đồng phối hợp kinh doanh với TKV.

Chúng tôi cam đoan những thông tin trên báo cáo tài chính là hoàn toàn chính xác và có tính minh bạch cao

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- VP (công bố trên Website);
- Lưu: VP; KTTC



Vũ Ngọc Thắng

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LÂM - VINACOMIN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

số 572 /HLC-KTTC  
V/v: Giải trình điều chỉnh hồi tố số dư đầu kỳ  
trên báo cáo tài chính năm 2022 sau kiểm toán

Hà Long, ngày 27 tháng 03 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;  
Các cổ đông của công ty.

Ngày 03/02/2023 Công ty nhận được Thông báo kết quả Kiểm toán số 38/TB-KTNN ngày 10/01/2023 của Kiểm toán Nhà nước về việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021. Do đơn vị nhận được Kết luận Kiểm toán muộn hơn so với thời gian công bố Báo cáo tài chính năm 2022 trước kiểm toán nên đơn vị điều chỉnh hồi tố số dư đầu kỳ năm 2022 chưa đúng với nội dung của Biên bản Kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2021.

Vì vậy đơn vị xin điều chỉnh lại số dư đầu kỳ năm 2022, cụ thể như sau:

ĐVT: Đồng

Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán	MS	Số năm trước chuyển sang trong BCTC công bố trước kiểm toán	Điều chỉnh	Số trình bày lại trong BCTC đã được kiểm toán
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>2 243 858 218 912</b>	<b>- 51 129 214 528</b>	<b>2 192 729 004 384</b>
VI. Tài sản dài hạn khác	260	285 715 315 481	-51 129 214 528	234 586 100 953
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	285 715 315 481	- 51 129 214 528	234 586 100 953
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>	<b>3 147 903 040 914</b>	<b>- 51 129 214 528</b>	<b>3 096 773 826 386</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>2 764 321 087 010</b>	<b>- 10 225 842 906</b>	<b>2 754 095 244 104</b>
I. Nợ ngắn hạn	310	1 368 112 420 133	- 10 225 842 906	1 357 886 577 227
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	64 009 352 556	-10 225 842 906	53 783 509 650
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>383 581 953 904</b>	<b>- 40 903 371 622</b>	<b>342 678 582 282</b>
I. Vốn chủ sở hữu	410	383 581 953 904	- 40 903 371 622	342 678 582 282
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	110 529 044 702	- 40 903 371 622	69 625 673 080
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	110 529 044 702	-40 903 371 622	69 625 673 080
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>	<b>3 147 903 040 914</b>	<b>- 51 129 214 528</b>	<b>3 096 773 826 386</b>

Các chỉ tiêu trên Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh	MS	Số năm trước chuyển sang trong BCTC công bố trước kiểm toán	Điều chỉnh	Số trình bày lại trong BCTC đã được kiểm toán
4. Giá vốn hàng bán	11	2 776 354 042 790	51 129 214 528	2 827 483 257 318
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	20	452 654 867 805	- 51 129 214 528	401 525 653 277
10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	30	138 664 462 403	-51 129 214 528	87 535 247 875
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	138 470 104 999	- 51 129 214 528	87 340 890 471
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	27 941 060 297	- 10 225 842 906	17 715 217 391
17. Lợi nhuận sau thuế TN doanh nghiệp	60	110 529 044 702	- 40 903 371 622	69 625 673 080
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	4 349	-1 609	2 740

*[Handwritten signature]*

Các chỉ tiêu trên Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ	MS	Số năm trước chuyển sang trong BCTC công bố trước kiểm toán	Điều chỉnh	Số trình bày lại trong BCTC đã được kiểm toán
1. Lợi nhuận trước thuế	01	138 470 104 999	-51 129 214 528	87 340 890 471
3. Lợi nhuận từ hoạt động KD trước thay đổi vốn lưu động	08	913 423 382 097	-51 129 214 528	862 294 167 569
(Tăng)/Giảm chi phí trả trước	12	- 68 829 385 684	51 129 214 528	- 17 700 171 156

Công ty Cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin trân trọng thông báo.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- VP (công bố trên Website);
- Lưu: VP; KTTC.

